

## CẢM NHẬN VỀ VẼ ĐẸP HÌNH TƯỢNG ĐẤT NƯỚC TRONG BÀI THƠ ĐẤT NƯỚC CỦA NGUYỄN KHOA ĐIỀM

### 1. Cảm nhận về vẻ đẹp của hình tượng đất nước trong bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm

Không biết từ bao giờ, hình tượng đất nước đã đi vào thơ ca Việt Nam một cách tự nhiên đến thế. Biết bao áng văn, áng thơ đã viết về hình tượng này nhưng mỗi nghệ sĩ lại có những cách nhìn nhận riêng. Với Nguyễn Khoa Điềm, đất nước là những gì gần gũi và thiêng liêng nhất.

Trong toàn bộ đoạn trích "Đất Nước", tác giả đã khắc họa hình tượng đất nước qua nhiều phương diện khác nhau như lịch sử, văn hóa, không gian, thời gian.

*"Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi  
Đất Nước có trong những cái ngày xưa ngày xưa mẹ thường hay kể.  
Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn  
Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc  
Tóc mẹ thì bới sau đầu  
Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn  
Cái kèo cái cột thành tên  
Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng  
Đất Nước có từ ngày đó"*

Vậy là đất nước đã xuất hiện, ra đời từ rất lâu rồi. Ngược theo dòng lịch sử thì đất nước ta đã có từ hơn bốn ngàn năm về trước. Đất nước hiện hữu trong những câu chuyện cổ tích của mẹ, trong miếng trầu của bà và "lớn lên" khi dân ta biết trồng tre làm vũ khí đánh đuổi quân xâm lược để bảo vệ nước nhà. Đất nước giống như một sinh thể sống, có quá trình sinh ra, lớn lên và tồn tại song song với cuộc sống của con người. "Miếng trầu bà ăn" gợi chúng ta nhớ đến sự tích "Trầu cau". Ngoài ra miếng trầu còn là "đầu câu chuyện", người ta thường mời nhau ăn trầu để thể hiện sự hiếu khách, lịch sự của mình. Chi tiết "dân mình biết trồng tre mà đánh giặc" khiến bạn đọc liên tưởng đến truyền thuyết "Thánh Gióng" - người đã nhổ những bụi tre ven đường để quật vào giặc khiến chúng bỏ chạy tan tác. Không chỉ vậy, đất nước còn gắn liền với các phong tục tập quán của nhân dân ta như tục búi tóc sau đầu của người phụ nữ Việt, lối sống tình nghĩa thủy chung, thương nhau gừng cay muối mặn. Từ khi có đất nước, nhân dân ta biết lấy tên cái kèo, cái cột để đặt tên cho các con với mong muốn các con sẽ khỏe mạnh, ngoan ngoãn. Từ khi ấy, nhân dân ta cũng biết lao động cần cù để làm ra hạt gạo, phục vụ nhu cầu sống hàng ngày. Đất nước không chỉ "bắt đầu", "lớn lên" mà còn trưởng thành, vững chãi, hùng mạnh hơn sau những cuộc chiến đấu chống ngoại xâm và các thế lực thù địch âm mưu phá hoại đất nước. Đất nước hiện hữu từ trong những gì bé nhỏ, bình dị và thân thuộc nhất của cuộc sống đời thường. Nó hiện diện trong các loại hình văn học dân gian, hiện diện trong các phong tục tập quán, những truyền thống, lối sống của nhân dân ta và hiện diện cả trong "anh", trong "em":

*"Trong anh và em hôm nay  
Đều có một phần Đất Nước"*

Đất nước là một phần máu thịt của mỗi con người, gắn bó với cuộc đời riêng của mỗi chúng ta:

*"Đất là nơi anh đến trường  
Nước là nơi em tắm  
Đất Nước là nơi ta hò hẹn  
Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm"*

Song hành cùng "thời gian đằng đẵng" là "không gian mênh mông". Nhà thơ chiết tự hai từ "Đất" và "Nước" để bạn đọc hiểu rõ hơn về hai tiếng gọi cao quý, thiêng liêng ấy. Đất Nước gắn với những bước chân của "anh" đến trường, nơi "em" tắm, nơi "ta" hò hẹn, nơi "em" đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm". Tác giả nhận ra những gì nhỏ bé, giản đơn nhất cũng góp phần không nhỏ để làm nên đất nước. Ông ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn con người Việt Nam, ca ngợi những phong tục tập quán mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam từ bao đời nay. Vẻ đẹp hình tượng đất nước được tạo nên bởi sự thống nhất, hài hòa của nhiều phương diện. Đất nước trở nên đẹp hơn trong khoảnh khắc dân mình đoàn tụ. Đó là lối sống nghĩa tình, là truyền thống "uống nước nhớ nguồn" của dân tộc ta. Đất nước máu xương, là tâm hồn nên mỗi chúng ta phải biết:

*"Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình  
Phải biết gắn bó và san sẻ  
Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở  
Làm nên Đất Nước muôn đời"*

Đất nước đẹp như vậy nên mỗi người cần có trách nhiệm gắn bó, phát triển đất nước để đất nước ngày càng giàu đẹp.

Đất nước được tạo ra bởi những con người vô danh nhưng họ lại vô cùng anh dũng:

*"Có biết bao người con gái con trai  
Trong bốn nghìn lớp người giống ta lứa tuổi  
Họ đã sống và chết  
Giản dị và bình tâm  
Không ai nhớ mặt đặt tên  
Nhưng họ đã làm ra Đất Nước"*

Họ không được tất cả mọi người nhớ mặt, nhớ tên nhưng họ đã kiên cường chiến đấu để các thế hệ sau có được một đất nước như ngày hôm nay. Họ sống giản dị, lặng lẽ cống hiến và hi sinh cho dân tộc. Họ đã hóa thân vào dáng hình xứ sở trường tồn cùng thời gian. Tư tưởng đất nước của nhân dân được Nguyễn Khoa Điềm thể hiện rõ rệt trong đoạn trích này:

*"Để Đất Nước này là Đất Nước nhân dân  
Đất Nước của nhân dân, Đất Nước của ca dao thần thoại"*

Ông khẳng định đất nước của nhân dân bởi chính nhân dân là người làm nên đất nước. Họ đã giữ gìn những truyền thống văn hóa của dân tộc để những giá trị ấy không bị mai một:

*"Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng  
Họ chèo thuyền lúa qua mỗi nhà, từ hòn than qua con cúi  
Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói  
Họ gánh theo tên xã, tên làng trong mỗi chuyến di dân  
Họ đắp đập be bờ cho người sau trồng cây hái trái"*

Bằng giọng điệu suy tư, ngôn từ mộc mạc và sự linh hoạt trong việc sử dụng các thành ngữ, các chất liệu văn hóa dân gian, Nguyễn Khoa Điềm đã thể hiện được vẻ đẹp của hình tượng đất nước. Đó là vẻ đẹp giản dị, thân thuộc nhưng vô cùng thiêng liêng. Cách nhìn nhận này đã góp phần tạo nên sự đa dạng của hình tượng đất nước trong văn học Việt Nam.

## 2. So sánh hình tượng đất nước trong bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm và Nguyễn Đình Thi

Đối với mỗi con người, hai tiếng đất nước, Tổ quốc bao giờ cũng thiêng liêng hết mực. Chẳng vậy mà các nhà thơ, nhà văn luôn có cho mình một cảm hứng dạt dào khi viết về hình tượng đất nước. Trải qua bao nhiêu thời gian với bốn ngàn năm dựng và giữ nước, biết bao áng thơ văn đã tạc nên hình tượng non sông. Trong đó phải kể tới hai bài thơ cùng tên của hai tác giả thi ca nổi tiếng Nguyễn Đình Thi và Nguyễn Khoa Điềm. Cả hai bài thơ cùng tên "Đất nước" thể hiện cùng một tình yêu nước vô cùng sâu nặng nhưng lại được thể hiện qua từng cách cảm nhận riêng của mỗi tác giả. Điều đó đã đem đến cho người đọc chúng ta cái nhìn thật toàn diện, thật mới mẻ và sâu sắc hơn về hình tượng đất nước.

Cả hai tác phẩm thơ đều ra đời sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, khi mà nhân dân Việt Nam đã được hưởng tự do, độc lập, có được quyền làm chủ non sông, vậy nên chúng đều thể hiện hình tượng của một đất nước trù phú, giàu đẹp, với người dân anh hùng. Cả hai nhà thơ đều sử dụng giọng thơ trữ tình - chính luận khi viết về Đất nước mang tính hàm súc và triết lý cao. Không chỉ vậy, nó còn thể hiện sự tìm tòi, khám phá những điều mới lạ cho hình tượng đất nước. Thế nhưng, tựu chung lại, chúng đều thể hiện một tình yêu đất nước non sông vô cùng sâu sắc của những người con đất Việt.

Tuy vậy, về cơ bản, hai bài thơ đều có chung hướng đi, có chung điểm đến, thế nhưng cách thức, cách cảm nhận và biểu hiện đều mang nét riêng của từng tác giả. Mỗi người đều có những khám phá riêng về Đất nước của mình.

Với "Đất nước" của Nguyễn Đình Thi, ông bắt đầu viết từ năm 1948, nhưng mãi tới 1955 mới hoàn thành. Chặng đường làm nên tác phẩm kéo dài tám năm, suốt cuộc kháng chiến chống Pháp lần hai của quân và dân ta. Vậy nên cảm nhận về đất nước của ông mở rộng từ quá khứ tới tương lai về một đất nước kiên cường, bất khuất, vươn dậy trở thành "những anh hùng áo vải", đem đến một tương lai huy hoàng. Bài thơ của Nguyễn Đình Thi mang màu sắc hiện đại, trẻ trung, pha chút u buồn, trầm lắng, nhưng không thiếu đi nét dân tộc, truyền thống. Tính dân tộc trong bài thơ được thể hiện qua hình ảnh của mùa thu xứ sở với gió heo may, với "hương cốm mới", với cảm giác "chớm lạnh" giữa "những phố dài" của Hà Nội thủ đô:

*"Sáng mát trong như sáng năm xưa  
Gió thổi mùa thu hương cốm mới  
Tôi nhớ những ngày thu đã xa"  
Hay "Những phố dài xao xác hơi may"*

Đó là mùa thu của một đất nước hiền hòa, một mùa thu thật đẹp nhưng có chút gì đó man mác buồn suy tư. Để tiếp đến sau đó là hình ảnh về một mùa thu mới của non sông, mùa thu hiện tại với niềm vui phơi phới:

"Mùa thu nay đã khác rồi"

Đó là niềm vui về một đất nước tự do, được làm chủ quê hương, niềm tự hào khi đất nước được "thay áo mới". Đồng thời, cũng qua đó, Nguyễn Đình Thi bày tỏ niềm tự hào về một hình ảnh đất nước Việt Nam giàu có, trù phú với:

*"Những cánh đồng thơm mát  
Những ngả đường bát ngát  
Những dòng sông đỏ nặng phù sa"*

Hình ảnh đất nước hiện lên sao đẹp đẽ và thân thương đến thế! Không chỉ gắn liền với hôm nay, đất nước còn nối liền mạch với truyền thống, với quá khứ của dân tộc:

*"Nước chúng ta  
Nước những con người chưa bao giờ khuất  
Đêm đêm rì rầm từ trong đất  
Những buổi ngày xưa vọng nói về"*

Mạch nguồn của truyền thống kết nối với hiện tại để làm nên một đất nước anh hùng. Truyền thống đó được lớp lớp người con Việt Nam kế cận, không chỉ là về văn hóa, phong tục mà còn về truyền thống anh dũng, quyết tâm chiến đấu bảo vệ quê hương mình. Ở đây, màu sắc hiện đại của bài thơ nổi lên khá rõ, đó là hình ảnh của một đất nước trong cuộc chiến tranh vệ quốc ở thế kỉ XX. Hình tượng đất nước được áp ủ trong suốt cuộc kháng chiến chín năm với bao nhiêu là trải nghiệm được đúc kết. Để đến cuối cùng, khi nói về đau thương của chiến tranh gây ra cho quê hương, Nguyễn Đình Thi chỉ thốt lên:

*"Ôi những cánh đồng quê chảy máu  
Dây thép gai đâm nát trời chiều"*

Chiến tranh đi qua bao giờ cũng để lại những tang tóc, những đau thương mất mát. Những ai đã từng đi qua chiến tranh đều hiểu cái điều tàn, tang thương nó để lại và Nguyễn Đình Thi đã thể hiện hình tượng đất nước trong chiến tranh bằng hình ảnh "cánh đồng quê chảy máu", với "dây thép gai đâm nát trời chiều". Tư duy ấy gắn liền với tư duy của thơ hiện đại khi mà mỗi quốc gia đều đang oằn mình dưới chân kẻ thù, đang phải đấu tranh để giành lấy độc lập, tự do trong thế kỉ XX. Đồng thời những hình ảnh ấy cũng gợi lên sự đau thương tới vô tận, sự căm thù vô biên dành cho kẻ thù. Đất nước đã bị chúng dày xéo tới tan nát, không còn chút bình yên.

Thế nhưng, từ trong nỗi đau thương ấy, đất nước ta, dân tộc ta đã đứng lên với tinh thần bất khuất:

*"Xiềng xích chúng bay không khóa được  
Trời đầy chim và đất đầy hoa  
Súng đạn chúng bay không bắn được  
Lòng dân ta yêu nước thương nhà"*

Nguyễn Đình Thi đã lấy cái hữu hạn để so sánh với cái vô hạn, cái cụ thể so sánh với cái trừu tượng: "xiềng xích - trời đầy chim và đất đầy hoa", "súng đạn - lòng dân ta yêu nước thương nhà", cốt để nói lên sự bất lực của kẻ thù đối với sự bất diệt, tình yêu nước của dân tộc ta.

Đặc biệt, Nguyễn Đình Thi đã viết lên lời thơ trong niềm tin chiến thắng về tương lai chói lòa của dân tộc:

*"Súng nổ rung trời giận dữ  
Người lên như nước vỡ bờ  
Nước Việt Nam từ trong máu lửa  
Rũ bùn đứng dậy sáng lòa"*

Đó là khi chủ nghĩa anh hùng cách mạng làm nên chiến thắng chói lòa, khiến cho muôn vạn kẻ thù khiếp sợ. Đây là đỉnh cao của xúc cảm, những suy tư, suy ngẫm về đất nước. Bức tranh đất nước hiện lên cụ thể, mạch lạc, từ quá khứ, tới hiện tại rồi tới tương lai, kết lại bằng chiến thắng vang dội với hình ảnh mang tính sử thi, hoành tráng, có sức khái quát. Khổ thơ cuối là hình tượng đất nước Việt Nam từ trong vũng "bùn" lầy tăm tối, đau thương của kiếp nô lệ, bút đứt gông xích, đứng lên hiên ngang làm nên chiến thắng lịch sử "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu". Bức chân dung ấy của đất nước được vẽ lên vô cùng chân thực, bởi ngòi bút tài hoa gắn liền với tư duy thơ hiện đại, trên nền khói lửa, máu xương, một Việt Nam kiên cường, sừng sững kiêu hãnh trước năm châu bốn bể.

Cùng chung cảm hứng về đất nước nhưng Nguyễn Khoa Điềm lại vẽ lên hình tượng một đất nước với đầy màu sắc văn hóa dân gian. Không như Nguyễn Đình Thi dùng mùa thu để nói về hình tượng đất nước, Nguyễn Khoa Điềm đã dùng chất liệu dân gian, của ca dao và thần thoại để tạo nên hình tượng đất nước, đồng thời thể hiện tư tưởng "đất nước của nhân dân". Đây là một tư duy tư tưởng vừa mới mẻ lại vừa hết sức quen thuộc. Bởi dân gian cũng chính là nhân dân, nhân dân là phần cơ bản nhất, rõ ràng nhất để nhận ra đất nước. Nhưng nó cũng vô cùng mới mẻ bởi chất liệu dân gian dựng lên hình tượng đất nước gợi ra một đất nước bình dị, gần gũi, hiền hòa, đầy chất thơ, luôn sống mãi cùng con người và dân tộc.

Khi nói về sự hình thành, cội nguồn của đất nước, Nguyễn Khoa Điềm đã thể hiện đất nước từ chiều sâu của văn hóa, của những phong tục, tập tục được nối truyền, từ cha mẹ với "gừng cay muối mặn", từ "miếng trầu bà ăn", ... Đất nước là những gì quen thuộc nhất, gần gũi nhất với chúng ta:

*"Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi  
Đất Nước có trong những cái "ngày xưa ngày xưa..." mẹ hay kể  
Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn  
Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre đánh giặc  
Tóc mẹ thì bới sau đầu  
Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn  
Cái kèo, cái cột thành tên  
Hạt gạo phải một nắng hai sương xay giã, giần, sàng  
Đất Nước có từ ngày đó ..."*

Tác giả đã lý giải cội nguồn của đất nước, khẳng định Đất Nước "có rồi" như một điều tất yếu, đương nhiên, đó là một trong những động lực khiến chúng ta phải đi tìm lại cội nguồn của đất nước. Đất nước bắt nguồn từ những điều giản dị, chân thành, thân thuộc nhất với mỗi con người chúng ta, từ tục ăn trầu, từ những câu chuyện cổ tích "ngày xưa ngày xưa..." mẹ hay kể, từ thói quen bới tóc sau đầu của mẹ, từ truyền thống "trồng tre" lấy chông đánh giặc của cha ông, ... Và đất nước cũng trưởng thành mỗi ngày như một thực thể, trưởng thành trong quá trình lao động của con người:

*"Cái kèo, cái cột thành tên  
Hạt gạo phải một nắng hai sương xay giã, giần, sàng"*

Cái nhìn về cội nguồn của đất nước của tác giả thật mới mẻ. Nó chứa đựng trong đó cả chiều sâu về lịch sử, phong tục, văn hóa, ...

Không chỉ làm rõ cội nguồn của đất nước, Nguyễn Khoa Điềm tiếp tục làm rõ khái niệm đất nước trong cái thước đo "thời gian đằng đẵng, không gian mênh mông", của lịch sử, của địa lý.

Định nghĩa về đất nước được thể hiện qua phương diện không gian, địa lý:

*"Đất là nơi anh đến trường  
Nước là nơi em tắm  
Đất nước là nơi ta hò hẹn  
Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm"*

Đất nước là sự kết hợp của hai yếu tố: Đất và Nước. Hai yếu tố đó được định nghĩa là những gì quen thuộc, thân thuộc nhất của đôi lứa yêu nhau, gắn liền với đời sống sinh hoạt của con người "nơi anh đến trường", "nơi em tắm", gắn liền với kỉ niệm của đôi lứa yêu nhau "nơi ta hò hẹn". Trong hình ảnh đất nước ấy có những lời ca dao, những truyền thuyết, thần thoại, không gian bao la. Nó là không gian sinh tồn của các thế hệ con người Việt Nam:

"Đất Nước là nơi dân mình đoàn tụ"

Không chỉ dựng lên hình ảnh đất nước qua không gian, chiều sâu địa lý, Nguyễn Khoa Điềm còn dựng lên hình tượng đất nước thông qua chiều sâu lịch sử, xuyên suốt bốn ngàn năm của đất nước ta. Đó là khi ta biết tới những truyền thuyết về u Cơ - Lạc Long Quân, về Hùng Vương, về ngày giỗ Tổ:

*"Đất là nơi chim về  
Nước là nơi Rồng ở  
Lạc Long Quân và u Cơ  
Đẻ ra đồng bào ta trong bọc trứng  
Những ai đã khuất  
Những ai bây giờ  
Yêu nhau và sinh con đẻ cái  
Gánh vác phần người đi trước để lại"*

*Dặn dò con cháu chuyện mai sau  
Hàng năm ăn đâu ở đâu  
Cũng biết cúi đầu nhớ ngày giỗ Tổ"*

Đây là đất nước trong quá khứ của dân tộc, trong hiện tại, đất nước nằm trong sâu thẳm mỗi con người, mỗi con người đều mang một phần giá trị của đất nước. Và khi chúng ta đoàn kết lại với nhau, những giá trị ấy sẽ gắn kết lại, đất nước sẽ "hài hòa nồng thắm".

*"Trong anh và em hôm nay  
Đều có một phần Đất Nước  
Khi hai đứa nắm tay  
Đất Nước trong chúng mình hài hòa nồng thắm  
Khí chúng ta cầm tay mọi người  
Đất Nước vẹn tròn to lớn"*

Hình tượng đất nước trong thơ Nguyễn Khoa Điềm là sự thống nhất, gắn kết giữa cái chung và cái riêng, giữa các cá nhân với cả cộng đồng lớn. Hình tượng ấy cũng được soi chiếu qua lăng kính văn hóa dân gian để đến thế hệ tương lai kế cận, chúng sẽ mang đất nước "đi xa" hơn nữa, đất nước của chúng ta sẽ trường tồn muôn đời:

*"Mai sau con ta lớn lên  
Con sẽ mang đất nước đi xa  
Đến những tháng ngày mơ mộng"*

Đến đây, Nguyễn Khoa Điềm lại trở lên thật suy tư và trầm lắng, bởi ông nhận ra cái trách nhiệm của mỗi cá nhân cho đất nước. Mỗi người phải biết "gắn bó và san sẻ", đóng góp cho đất nước "hóa thân cho dáng hình xứ sở", không chỉ bởi đất nước là máu xương của mình mà còn bởi vì tương lai đất nước trường tồn:

*"Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình  
Phải biết gắn bó và san sẻ  
Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở  
Để làm nên Đất Nước muôn đời..."*

Hình tượng đất nước ở đây hiện lên thật gần gũi, thân thuộc biết bao, thế nhưng cũng chẳng kém phần thiêng liêng, hào hùng. Hòa trong đó là khát vọng về một đất nước thịnh vượng, trường tồn trong sự gắn kết của mỗi con người trong xã hội.

Trong khi xây dựng hình tượng đất nước, Nguyễn Khoa Điềm không quên cái tư tưởng cốt lõi làm nên đất nước đó là "Đất nước của nhân dân". Tại khổ cuối này, ông đã bộc lộ những cảm xúc của mình về tư tưởng đó đồng thời thể hiện những cảm nhận của riêng mình về đất nước.

Nguyễn Khoa Điềm cho rằng đất nước được là nên từ những phẩm chất, số phận của con người, của mỗi người dân trong xã hội, nó được dựng lên bằng máu thịt của nhân dân. Chính nhân dân là người làm nên lịch sử của đất nước bốn ngàn năm:

*"Những người vợ nhớ chồng còn góp cho Đất Nước những núi Vọng Phu  
Cặp vợ chồng yêu nhau góp lên hòn trống mái  
Gót ngựa Thánh Gióng đi qua còn trăm ao đầm để lại*

*....  
Những cuộc đời đã hóa núi sông ta"*

Đó là một đất nước vừa thi vị lại vừa giàu tính trí tuệ. Những cái tên, cảnh trí thiên nhiên đều là những con người những số phận tạo nên. Những gò đất, ruộng đồng, bờ bãi đều là những phẩm chất, "lối sống của cha ông". Chính những chất liệu đặc biệt ấy đã khiến đất nước trở lên vừa thiêng liêng nhưng cũng thân thiết lên bội phần.

Thế nhưng, đất nước không chỉ được tạo nên bởi những người được "nhớ mặt đặt tên", đất nước còn được làm nên từ vô số những con người vô danh:

*"Trong bốn nghìn lớp người giống chúng ta lứa tuổi  
Họ đã sống và chết*

*Giản dị và bình tâm  
Không ai nhớ mặt đặt tên  
Nhưng họ đã làm ra Đất Nước"*

Và cũng chính những con người ấy đã tạo nên những giá trị vật chất và tinh thần cho đất nước chúng ta lưu truyền, làm nên bản sắc riêng của đất nước. Họ là người đặt nền móng cho sự phát triển dài lâu, thịnh vượng của non sông:

*"Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa giống*

...

*Họ đắp đập be bờ để người sau trồng cây hái trái"*

Như đã nói ở trên, đoạn thơ này, Nguyễn Khoa Điềm tập trung nói về tư tưởng "Đất nước của nhân dân", vậy nên cảm hứng bao trùm toàn bộ đoạn thơ là tư tưởng đó. Một đất nước biết yêu thương, trân quý nghĩa tình, có ơn trả ơn, có thù báo thù, cùng nhau góp sức xây dựng đất nước, cùng chiến đấu bảo vệ non sông:

*"Để Đất Nước này là Đất Nước của Nhân dân*

*Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao, thần thoại"*

Như vậy, tóm lại, hình tượng đất nước mà Nguyễn Khoa Điềm thể hiện vừa có chiều sâu lịch sử, vừa có không gian của địa lý, bề rộng của phong tục, tập quán. Mọi khía cạnh đều được nhìn từ cái nhìn của phong tục tập quán. Trong đó có những phát hiện mới mẻ về cội nguồn đất nước, về sự hình thành đất nước cũng như một tư tưởng cốt lõi "Đất nước của nhân dân". Tác giả đã sử dụng chất liệu dân gian bằng giọng thơ của mình, bằng sự sáng tạo của mình để tạo nên một hình tượng đất nước thật sâu sắc trong bài thơ. Bài thơ của ông tạo nên sự mới mẻ trong thơ ca Việt, đồng thời tạo nên bức chân dung mới về hình tượng đất nước trong thời đại mới ngày nay.

Cả hai bài thơ của hai tác giả đều cảm nhận về đất nước ở một khía cạnh riêng của mình, có mới lạ, hiện đại, có truyền thống, dân gian. Nhưng tựu chung lại, nó đều làm nổi bật lên tình yêu nước sâu sắc của hai nhà thơ, đồng thời làm hoàn thiện hơn hình tượng đất nước trong nền thơ ca Việt Nam, làm cho người đọc chúng ta càng có cái nhìn đầy đủ nhất, mới mẻ nhất về đất nước chúng ta.

Mỗi người một phong cách, người dùng chất liệu hiện đại, người dùng chất liệu dân gian, nhưng dù là ai cũng đều mang đến cho người đọc những xúc cảm tuyệt vời về hình ảnh đất nước. Qua đó, chúng ta cảm nhận được tình yêu đất nước tới sâu nặng của cả hai người con đất Việt qua từng câu chữ, và họ cũng đã góp phần giúp mỗi người con Việt Nam càng thêm yêu quý và trân trọng Tổ quốc thiêng liêng của mình hơn nữa.

### 3. Nét mới trong cảm nhận về Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm

Có một lần trong buổi gặp trực tiếp với dân chúng Nga, tổng thống Nga Vladimir Vladimirovich Putin đã đọc những vần thơ hết sức cảm động và thiết tha của nhà thơ làng quê Sergei Aleksandrovich Yesenin để diễn tả lòng yêu nước sâu sắc của mình: "Ôi nếu như thiên thần lên tiếng gọi/Bỏ nước Nga lên sống ở thiên đường!/Tôi sẽ đáp: "Thiên đường xin để đấy/Cho tôi xin ở cùng Tổ quốc yêu thương". Tình cảm đối với đất nước, đối với nhân dân cũng là một trong những nguồn cảm hứng bất tận trong thơ ca Việt Nam, đặc biệt là trong các sáng tác của Nguyễn Khoa Điềm. Cũng với những tình cảm dành cho tổ quốc, con người Việt Nam, nhưng ta lại nhận thấy rằng trong thơ ông nổi lên những nét mới lạ và cảm nhận riêng rất độc đáo. Trong Trường ca Mặt đường khát vọng với đoạn thơ Đất Nước Nguyễn Khoa Điềm đã đưa chúng ta đến với những khám phá cực kỳ mới mẻ về đất nước của nhân dân, đất nước của ca dao thần thoại đồng thời bộc lộ tình cảm thấm thiết sâu nặng của mình đối với đất nước, nhân dân.

Đất nước là một trong những nguồn cảm hứng chung của nhiều nhà thơ nhà văn, ta đã từng biết đến một đất nước thon thả giọt đàn bầu trong sáng tác của nhà thơ Tạ Hữu Yên, một đất nước hình tia chớp trong thơ Trần Mạnh Hảo, hoặc cũng có thể là một đất nước nhìn từ xa, nhìn từ biển của Nguyễn Việt Chiến,... Còn với riêng Nguyễn Khoa Điềm ông lại có những cảm nhận mới khi tập trung vào quá trình hình thành, lớn lên và tồn tại của Đất Nước. Có thể nói Nguyễn Khoa Điềm là nhà thơ đầu tiên và cũng là nhà thơ duy nhất trầm tư suy nghĩ và nói về thời điểm ra đời của Đất Nước, với những dòng thơ mở đầu đầy suy tư:

*"Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi*

*Đất Nước có trong những cái "ngày xưa ngày xưa..." mẹ thường hay kể*

*Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn*

*Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc"*

Từ "ta" ở đây vừa là lời tự xưng của nhà thơ, vừa có ý nghĩa đại diện cho cả một thế hệ trong đó có cả "anh" và "em" cho nên trong quan niệm của tác giả đất nước có trước khi mỗi con người, mỗi thế hệ lớn lên, đó là một đất nước có từ ngàn xưa từ rất lâu đời. Cũng trong mạch cảm hứng ấy tác giả còn nhận ra rằng đất nước bắt đầu từ "miếng trầu bây giờ bà ăn", khéo léo gợi lại một trong những tập tục nổi tiếng của người Việt xưa ấy là tục ăn trầu nhuộm răng, thờ cúng, lễ lộc bằng trầu cau. Cũng có nghĩa là một Đất Nước được hình thành từ trước khi dân ta biết đến tục ăn trầu, khi dân ta biết yêu nhau, gắn bó cùng nhau, miếng trầu bà ăn cũng có đến hàng nghìn năm tuổi, cùng tuổi với Đất Nước.

Cũng trong mạch cảm xúc về thời điểm ra đời của Đất Nước, Nguyễn Khoa Điềm đã khẳng định:

*"Tóc mẹ thì bới sau đầu*

*Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn*

*Cái kèo, cái cột thành tên*

*Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng*

*Đất Nước có từ ngày đó..."*

Nguyễn Khoa Điềm lại tiếp tục khéo léo gợi lại những tập tục đặc trưng của dân tộc ta, phụ nữ Việt Nam xưa vẫn ưa thích kiêu búi tóc thành búi thấp sau gáy rồi dùng trâm, dùng lược cố định. Lời thơ cũng làm sống lại cái tình cảm vợ chồng thủy chung son sắt của cha, của mẹ cũng như của biết bao đôi lứa trên Đất Nước này, đó là tình cảm sâu sắc biểu trưng bằng hình ảnh "gừng cay muối mặn" xuất phát trong ca dao Việt Nam xưa. Rồi "Cái kèo cái cột thành tên" lại là một tập tục độc đáo tâm linh của người Việt mà ở đó, họ đặt cho con cái mình những cái tên sao cho thật xấu, thật tầm thường, dung dị mà gần gũi, hồng tránh cho khỏi bị ma quỷ, thần thánh để ý mà bắt mất con, từ đó ta cũng thấy được tình cảm thiêng liêng sâu sắc của cha mẹ dành cho những đứa con bé bỏng, những con người sẽ xây dựng Đất Nước mai sau. Câu thơ "Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng" đã thể



hiện sự thấu hiểu sâu sắc của tác giả về đời sống vật chất của người Việt, gọi nhắc về nền văn minh lúa nước đã gắn bó với con người từ thuở các vua Hùng dựng nước, để làm ra hạt gạo nhỏ bé con người đã phải bỏ ra biết bao công sức, mới được thứ gạo sạch thơm trắng ngần. Và cũng tương tự như miếng trầu, hạt thóc, hạt lúa cũng có cùng tuổi với Đất Nước, sánh vai đi cùng với Đất Nước, làm nên Đất Nước và con người Việt Nam đã hàng ngàn năm nay. Đất nước có từ khi nhân dân ta biết đến tục ăn trầu, phụ nữ ta biết búi tóc sau đầu, con người biết yêu thương nhau thủy chung tình nghĩa, biết đặt tên con là "cái kèo", "cái cột", rồi biết làm ra hạt gạo để nuôi sống chính mình. Tất cả những định nghĩa trên đều cho thấy một điều rõ ràng Nguyễn Khoa Điềm đang cố gắng xóa mờ đi cái khái niệm thời gian lịch sử cụ thể, từ đó gọi lên một hình tượng Đất Nước có từ rất xa xưa, từ rất lâu đời.

Không chỉ dừng lại ở những phát hiện về thời gian ra đời của đất nước mà Nguyễn Khoa Điềm còn có những cảm nhận tinh tế về phạm vi tồn tại của Đất Nước, điều này được nhà thơ khẳng định một cách trực tiếp trong dòng thơ thứ 2 của tác phẩm "Đất Nước có trong những cái "ngày xưa ngày xưa..." mẹ thường hay kể". Lời thơ đã gọi ra một không khí Đất Nước trong những câu chuyện cổ đặc biệt là truyện cổ tích, những câu chuyện vốn rất thân quen và gần gũi đối với mỗi con người ngay từ thuở ấu thơ, từ trong những lời kể thiết tha, ngọt ngào của mẹ. Có thể thấy rằng cách cảm nhận về Đất Nước của Nguyễn Khoa Điềm khác hẳn cách cảm nhận về Đất Nước của Lý Thường Kiệt trong Nam Quốc Sơn Hà là Đất Nước tồn tại trong sách trời, rất thiêng liêng rất cao cả, rất thần bí. Với ông Đất Nước tồn tại và gắn bó mật thiết với con người từ trong những gì gần gũi thân thuộc nhất, câu chuyện mẹ kể, miếng trầu bà ăn, hạt gạo ta trồng, từ trong những cái tên của con người, Đất Nước không phải là khái niệm mơ hồ, bí ẩn mà Đất Nước mang một vẻ gần gũi, thiết tha hòa mình với con người, với cuộc sống của nhân dân ta từ bao đời nay. Điều đó càng được tác giả khẳng định trong những câu thơ sau:

*"Trong anh và em hôm nay  
Đều có một phần Đất Nước  
Khi hai đứa cầm tay  
Đất Nước trong chúng mình hài hòa nồng thắm  
Khi chúng ta cầm tay mọi người  
Đất nước vẹn tròn, to lớn"*

Đất Nước có trong anh, trong em, trong mỗi người nên khi chúng ta yêu thương nhau Đất Nước sẽ trở nên hài hòa nồng thắm, còn khi chúng ta đồng lòng chung sức thì đất nước sẽ vẹn toàn to lớn. Trong cảm nhận của tác giả Đất Nước không chỉ là bầu không gian sống của mỗi con người mà Đất Nước còn tồn tại hiện diện ngay trong bản thân của mỗi cá nhân "Đất Nước là máu xương của mình".

Nguyễn Khoa Điềm nói về quá trình lớn lên của Đất Nước chỉ trong một câu thơ rất sâu sắc "Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc", đối với tác giả chính quá trình đấu tranh bền bỉ, kiên cường đấu tranh chống giặc ngoại xâm đã giúp cho Đất Nước trưởng thành vững chãi hơn. Câu thơ gọi nhớ lại truyền thuyết Thánh Gióng cổ xưa, người anh hùng nhổ tre làm vũ khí diệt giặc, và trong những lần kháng chiến chống giặc ngoại xâm sau này, tre xanh luôn có những vai trò nhất định trong kháng chiến, trở thành biểu tượng cho một dân tộc, một Đất Nước kiêu hùng, mạnh mẽ quật cường như loài tre xanh, với sức sống tiềm tàng mãnh liệt.

Bên cạnh việc khám phá quá trình ra đời, hình thành và tồn tại của Đất Nước Nguyễn Khoa Điềm còn có những định nghĩa sâu sắc, độc đáo về Đất Nước. Thứ nhất, Đất Nước là sự thống nhất của ba phương diện chiều rộng không gian địa lí, bề dày thời gian lịch sử và chiều sâu văn hóa.

*"Đất là nơi anh đến trường  
Nước là nơi em tắm  
Đất Nước là nơi ta hò hẹn"*

*Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm  
 Đất là nơi "con chim phượng hoàng bay về hòn núi bạc"  
 Nước là nơi "con cá ngư ông móng nước biển khơi"  
 Thời gian đằng đẵng  
 Không gian mênh mông  
 Đất Nước là nơi dân mình đoàn tụ  
 Đất là nơi Chim về  
 Nước là nơi Rồng ở  
 Lạc Long Quân và u Cơ*

Đất Nước với chiều rộng không gian địa lý kéo dài từ không gian sinh hoạt cá nhân "nơi anh đến trường", "nơi em tắm", đến những không gian sinh hoạt cộng đồng rộng lớn như "nơi dân mình đoàn tụ", rồi từ không gian của thực tại đến không gian của truyền thuyết thần thoại như "nơi Chim về", "nơi Rồng ở",... Chính những không gian này đã gọi lên tầm vóc không gian địa lý của Đất Nước. Gắn với những không gian ấy, cùng những ca dao, truyền thuyết, thần thoại về Lạc Long Quân và u Cơ thì tác giả đã khéo léo gọi ra thời gian lịch sử của Đất Nước, kéo dài suốt từ thời Lạc Long Quân - u Cơ dựng nước cho đến tận "anh với em hôm nay" cho đến tận "mai này con ta lớn lên". Đồng thời những chất liệu trên cũng gọi ra chiều sâu văn hóa của dân tộc ngay từ thuở đất nước sơ khai. Khái niệm thứ hai, Đất Nước chính là sự thống nhất giữa cái riêng và cái chung, trong cảm nhận của nhà thơ Đất Nước là nơi anh đến trường, là bến nước, bờ sông là nơi anh và em cũng như bao đôi lứa cùng hò hẹn yêu nhau, nhưng Đất Nước không chỉ là những nơi riêng tư như vậy mà nó còn là nơi "dân mình đoàn tụ" là nơi sinh hoạt đời sống cộng đồng.

*"Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình  
 Phải biết gắn bó san sẻ  
 Phải biết hoá thân cho dáng hình xứ sở  
 Làm nên Đất Nước muôn đời..."*

Từ những định nghĩa như vậy Nguyễn Khoa Điềm đã đi đến định nghĩa trung tâm về Đất Nước đó là Đất Nước là dòng máu chảy trong huyết quản, là xương thịt cơ thể, là sự sống của con người vừa quý giá vừa thiêng liêng, vừa gần gũi thân thiết. Lời thơ như lời tâm sự, giảng giải đầy tâm huyết ấy đã lay động, thức tỉnh ý thức trách nhiệm của mỗi con người đối với Đất Nước. Có thể nói rằng ngay từ trong phần một của đoạn thơ Đất Nước tư tưởng Đất Nước của nhân dân đã hiện lên một cách khá rõ rệt là tiền đề cho các phần tiếp theo.

*"Những người vợ nhớ chồng còn góp cho Đất Nước những núi Vọng Phu  
 Cặp vợ chồng yêu nhau góp nên hòn Trống Mái  
 Gót ngựa của Thánh Gióng đi qua còn trăm ao đầm để lại  
 Chín mươi chín con voi góp mình dựng Đất tổ Hùng Vương  
 Những con rồng nằm im góp dòng sông xanh thẳm  
 Người học trò nghèo giúp cho Đất Nước mình núi Bút, non Nghiên.  
 Con cóc, con gà quê hương cùng góp cho Hạ Long thành thắng cảnh  
 Những người dân nào đã góp tên Ông Đốc, Ông Trang, Bà Đen, Bà Điểm  
 Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi  
 Chẳng mang một dáng hình, một ao ước, một lối sống ông cha  
 Ôi Đất Nước sau bốn ngàn năm đi đâu ta cũng thấy  
 Những cuộc đời đã hoá núi sông ta..."*

Trong phần thứ hai Nguyễn Khoa Điềm tập trung làm nổi bật tư tưởng Đất Nước của nhân dân, bằng những dẫn chứng nhân dân chính là người làm ra Đất Nước, vậy họ là những ai? Họ là những con người vô danh không tên không tuổi, được hiện lên một cách khái quát qua hình ảnh "những người vợ nhớ chồng", "cặp vợ chồng yêu nhau", "người học trò nghèo" và "những người dân nào". Bên cạnh những hình ảnh con người vô danh ta còn thấy hiện lên rất nhiều con vật, ngựa của Thánh Gióng, 99 con voi của vua Hùng, con cóc, con gà quê

hương, con rồng lặng im,...Ta có thể thấy rằng bên cạnh những con vật trong thần thoại, truyền thuyết còn có những con vật gần gũi thân thiết cũng góp phần cấu thành nên Đất Nước, điều đó khẳng định rằng dù cao quý hay thân thuộc, tầm thường thì chỉ cần biết hóa thân mình vào Đất Nước thì đều đáng được trân trọng, yêu quý. Chính những ý thơ này đã đem đến sức lay động mạnh mẽ, làm thức dậy ý thức trách nhiệm vì Đất Nước của mỗi con người. Những địa danh được nhắc đến trong bài "núi Vọng Phu, hòn Trống Mái, núi Bút, non Nghiên, Hạ Long, Ông Đốc, Ông Trang, Bà Đen, Bà Đầm" trong dòng suy tưởng của Nguyễn Khoa Điềm nó không đơn thuần là những danh lam thắng cảnh thuần túy mà nó đã được cảm nhận như là sự hóa thân của cuộc đời, số phận, nỗi niềm của cha ông qua hàng ngàn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, ghi đậm dấu ấn tâm hồn, lối sống, cách suy nghĩ, phong tục tập quán cho đến quan niệm và tư tưởng sâu sắc của nhân dân.

*"Em ơi em  
Hãy nhìn rất xa  
Vào bốn ngàn năm Đất Nước  
Năm tháng nào cũng người người lớp lớp  
Con gái, con trai bằng tuổi chúng ta  
Cần cù làm lụng  
Khi có giặc người con trai ra trận  
Người con gái trở về nuôi cái cùng con  
Ngày giặc đến nhà thì đàn bà cũng đánh"*

Lời thơ rất ngọt ngào, tha thiết của Nguyễn Khoa Điềm đã khẳng định tiếp một điều rằng chính nhân dân lao động đã dựng xây và chiến đấu hết mình để bảo vệ Đất Nước. Đồng thời hai câu thơ "Nhiều người đã trở thành anh hùng/Nhiều anh hùng cả anh và em đều nhớ" chính là lời ngợi ca nhân dân, ngợi ca những con người không tên không tuổi, những con người đã làm nên Đất Nước.

Không chỉ dựng xây Đất Nước nhân dân còn chính là người đã tạo ra truyền thống văn hóa lịch sử của Đất Nước.

*"Những em biết không  
Có biết bao người con gái, con trai  
Trong bốn ngàn lớp người giống ta lứa tuổi  
Họ đã sống và chết  
Giản dị và bình tâm  
Không ai nhớ mặt đặt tên  
Nhưng họ đã làm ra Đất Nước"*

"Bốn ngàn lớp người" chính là 4000 năm lịch sử của Đất Nước, biết bao nhiêu thế hệ nhân dân đã nối tiếp nhau để làm nên lịch sử Đất Nước, đối với tác giả lịch sử Đất Nước không phải là sự thay đổi triều đại hay nối tiếp ngôi báu của các ông hoàng bà chúa mà lại là sự nối tiếp của các thế hệ nhân dân, chính những con người đã làm nên một Đất Nước vẹn toàn, vì vậy Đất Nước là của nhân dân chứ không ai khác. Họ là những con người đông đảo không tên không tuổi, không ai nhớ mặt đặt tên, sống giản dị, chết bình tâm, không do dự đắn đo, sẵn sàng hy sinh thân mình cho Đất Nước.

*"Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng  
Họ truyền lửa cho mỗi nhà từ hòn than qua con cúi  
Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói  
Họ gánh theo tên xã, tên làng trong mỗi chuyến di dân  
Họ đắp đập be bờ cho người sau trồng cây hái trái  
Có ngoại xâm thì chống ngoại xâm  
Có nội thù thì vùng lên đánh bại  
Để Đất Nước này là Đất Nước Nhân dân  
Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao thần thoại"*

Cuối cùng nhân dân chính là người đã sáng tạo ra dòng chảy văn hóa cho cả một dân tộc, cho 4000 năm văn hiến rực rỡ, kiêu hùng, rất nhiều giá trị vật chất và tinh thần đã được nhân dân giữ lại và truyền đạt cho đời sau, để con cháu phát huy và kế thừa những truyền thống tốt đẹp của cha ông xây dựng bao đời.

Kết lại, những điểm mới trong sáng tác của Nguyễn Khoa Điềm đều xuất phát từ tư tưởng tiến bộ trong thời kỳ Cách mạng ấy là tư tưởng Đất Nước của dân, do dân và vì dân là tư tưởng chủ đạo dẫn mạch cảm xúc đi xuyên suốt bài bằng những khám phá mới trên nhiều bình diện văn hóa, lịch sử, địa lý, nguồn gốc ra đời, quá trình hình thành phát triển Đất Nước. Đặc biệt với giọng thơ thủ thỉ tâm sự, ngọt ngào bộc lộ những cảm xúc chân thành, thiết tha phối hợp với cách sử dụng chất liệu văn hóa dân gian nhuần nhuyễn, sáng tạo đã làm cho bài thơ trở thành tác phẩm viết về đề tài đất nước tiêu biểu của văn học Việt Nam hiện đại.